

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

Số: 492/2026/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 493/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Đặng Đình H**, sinh năm 1984; CCCD số: 042084008074 cấp ngày 22/11/2024. Địa chỉ: 4 đường N, tổ A, phường A, TP.Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Bà **Huỳnh Thị T**, sinh năm 1989; CCCD số: 049189016887 cấp ngày 20/10/2024. HKTT: 495/1 đường N, tổ A, phường A, TP.Đà Nẵng. Địa chỉ nhận thông báo: 188 đường C, phường H, TP.Đà Nẵng .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đặng Đình H và bà Huỳnh Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Đặng Đình H và bà Huỳnh Thị T thống nhất thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2013, quyển số II/2012 do Ủy ban nhân dân phường A, quận S (nay là phường A), TP.Đà Nẵng. cấp ngày 22/3/2013 không còn giá trị pháp lý).

- *Về con chung*: Ông Đặng Đình H và bà Huỳnh Thị T xác định có 02 con chung tên là Đặng Đình H1, sinh ngày: 21/12/2013 và Đặng Huỳnh Thanh T1, sinh ngày: 10/5/2015. Ly hôn, ông bà thống nhất giao cả 02 con Đặng Đình H1 và Đặng Huỳnh

Thanh T1 cho ông Đặng Đình H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Bà Huỳnh Thị T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm. Khi cần thiết vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Ông Đặng Đình H và bà Huỳnh Thị T xác định không có.

- *Về nợ chung*: Ông Đặng Đình H và bà Huỳnh Thị T xác định không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ, thỏa thuận ông Đặng Đình H tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông H đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0001996 ngày 03/9/2026.

Hoàn trả cho ông Đặng Đình H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0001996 ngày 03/9/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV2;
- UBND phường A
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thế Tài